**THỎA THUẬN BẢO MẬT THÔNG TIN**

THỎA THUẬN BẢO MẬT THÔNG TIN NÀY,được lậpngày ….. tháng ….. năm… (“**Thỏa thuận**” này), giữa **CÔNG TY 1**, một công ty được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam và có địa chỉ trụ sở chính tại Địa chỉ của Công ty 1 (“Tên viết tắt của Công ty 1”) và (Tên đối tác), một công ty được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam và có địa chỉ trụ sở chính tại Địa chỉ của Công ty 2, mã số thuế (cùng với Tên viết tắt của Công ty 1, được gọi là “Các Bên”).

**XÉT RẰNG**, Các Bên mong muốn đánh giá giao dịch khả thi giữa các Bên (“Giao dịch”) và mỗi Bên sẽ cung cấp các Thông tin Mật (như được xác định dưới đây) cho Bên còn lại.

**XÉT RẰNG**, một Bên trong khả năng của mình với tư cách là Bên nhận các Thông tin mật của Bên kia sau đây được gọi là “**Bên nhận Thông tin**” và một Bên (cùng với các công ty con và công ty liên kết của mình), trong khả năng của mình với tư cách là Bên cung cấp Thông tin mật của mình cho Bên kia sau đây được gọi là “**Bên cung cấp Thông tin**”.

**DO ĐÓ, NAY,** cân nhắc đến việc tiết lộ các Thông tin Mật, các Bên tại đây thỏa thuận như sau:

1. “**Thông tin Mật**” có nghĩa là, đối với Bên cung cấp Thông tin, tất cả các thông tin, dù cho bằng miệng hoặc bằng văn bản, có thể được công bố hoặc làm cho khả dụng bởi Bên cung cấp thông tin cho Bên nhận Thông tin và Những người đại diện của Bên nhận Thông tin (như được xác định dưới đây), bao gồm, nhưng không giới hạn (a) cuộc biểu diễn, công nghệ, tài chính, thương mại hoặc các thông tin khác có liên quan đến hoạt động kinh doanh, vấn đề tài chính, phương pháp hoạt động hoặc phương pháp hoạt động dự kiến, kế toán, các giao dịch hoặc các sản phẩm, các giao dịch dự kiến, triển vọng đầu tư, quy trình an ninh, bí mật thương mại, bí quyết công nghệ, sáng chế, kiểm soát nội bộ, và các hệ thống của Bên cung cấp Thông tin, các công ty con và công ty liên kết của Bên cung cấp thông tin; (b) thông tin hoặc dữ liệu là thông tin mật hoặc là tài sản của bên thứ ba và đã được cung cấp cho hoặc đã có trong tay hoặc dưới sự kiểm soát của Bên cung cấp Thông tin; (c) Thỏa thuận này và các sự kiện thực tế mà Thông tin Mật được công bố bởi Bên cung cấp Thông tin; (d) tất cả dữ liệu, ghi chú, tóm tắt hoặc các tài liệu khác phát sinh từ các thông tin như được quy định ở trên; và (e) bất cứ điều khoản khả thi nào khác của Giao dịch được thương lượng giữa các Bên.
2. Bên nhận Thông tin phải bảo mật các Thông tin Mật một cách cẩn trọng và không được, không có sự cho phép trước bằng văn bản của Bên cung cấp Thông tin, cung cấp bất cứ Thông tin Mật nào, toàn bộ hay một phần. Bên nhận Thông tin sẽ thực hiện tất cả các Biện pháp hợp lý để bảo vệ Thông tin Mật tránh bị công bố trái phép hoặc vô ý, bao gồm các biện pháp không thấp hơn các biện pháp mà Bên nhận Thông tin thực hiện để bảo mật thông tin của chính mình. Ngoài ra, Bên nhận Thông tin đồng ý chỉ tạo bản sao của Thông tin Mật trong phạm vi cần thiết để đánh giá Giao dịch. Dù đã được đề cập ở trên, Bên nhận Thông tin có thể tiết lộ Thông tin Mật cho nhân viên, giám đốc, người lao động, đại lý và nhà tư vấn của Bên nhận Thông tin hoặc của các công ty thành viên và công ty liên kết của Bên nhận Thông tin (gọi chung là **“*Người đại diện***”) là những người cần phải biết các Thông tin Mật với mục đích đánh giá Giao dịch và là những người có trách nhiệm duy trì việc bảo mật Thông tin Mật. Bên nhận Thông tin phải chịu trách nhiệm đối với bất cứ hành vi vi phạm Thỏa thuận này của bất cứ Người đại diện nào của mình, trừ trường hợp Người đại diện có liên quan đã ký cam kết bảo mật riêng lẽ với Bên cung cấp thông tin liên quan đến Thông tin Mật. Bên nhận Thông tin phải thông báo cho Bên cung cấp Thông tin càng sớm càng tốt một cách hợp lý khi phát hiện bất cứ hành vi sử dụng, sao chép hoặc công bố trái phép Thông tin Mật nào.
3. Ngay cả trong trường hợp các trao đổi liên quan đến Giao dịch bị chấm dứt hoặc tại bất cứ thời điểm nào theo yêu cầu bằng văn bản của Bên cung cấp Thông tin, Bên nhận Thông tin phải hủy bỏ hoặc xóa bỏ tất cả các bản sao của Thông tin Mật dù cho đã được cung cấp cho, hoặc được là cho, Bên nhận Thông tin và Người đại diện của Bên nhận Thông tin, và thực hiện các nỗ lực hợp lý để đảm bảo rằng bất cứ Người đại diện nào hoặc bất cứ người nào khác mà Thông tin Mật đã được cung cấp theo Thỏa thuận này phải tuân thủ với quy định tại Điều 3 này. Dù đã tiêu hủy Thông tin Mật, Bên nhận Thông tin và Người đại diện của Bên nhận Thông tin phải tiếp tục chịu trách nhiệm bảo mật bảo mật đối với Thông tin Mật. Dù đã được quy định ở trên, Bên nhận thông tin, và trong phạm vi có thể, Người đại diện của Bên nhận Thông tin, có thể được cho phép lưu giữ các bản sao của Thông tin Mật khi có các yêu cầu hợp lý để tuân thủ các nghĩa vụ pháp lý của mình hoặc để tuân thủ với các quy định tuân thủ nội bộ và/hoặc chính sách lưu trữ tài liệu của Bên nhận Thông tin.
4. Thỏa thuận này không áp dụng với phần Thông tin Mật (i) đã được biết đến rộng rãi trong công chúng mà không phải do lỗi hoặc hành động của Bên nhận Thông tin và Người đại diện của Bên nhận Thông tin, (ii) đã được biết đến bởi Bên nhận Thông tin hoặc Người đại diện của Bên nhận thông tin hoặc (iii) đã hoặc trở nên khả dụng với Bên nhận Thông tin hoặc Người đại diện của Bên nhận Thông tin từ các nguồn tin không phải là nguồn thông tin mật, mà không phải từ Bên cung cấp thông tin hoặc Người đại diện của Bên cung cấp Thông tin, không bị cấm cung cấp các phần thông tin này cho Bên nhận Thông tin hoặc Người đại diện của Bên nhận Thông tin bằng hợp đồng, các nghĩa vụ pháp lý hoặc nghĩa vụ được ủy thác từ Bên cung cấp Thông tin hoặc bất cứ người nào khác.
5. Trong trường hợp Bên nhận Thông tin hoặc bất cứ Người đại diện nào của Bên nhận Thông tin bị bắt buộc theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, sàn giao dịch chứng khoán hoặc cá nhân có thẩm quyền phải công bố bất cứ Thông tin Mật nào, Bên nhận Thông tin phải, trước khi thực hiện việc cung cấp và trong phạm vi cho phép của pháp luật, nhanh chóng cung cấp cho Bên cung cấp Thông tin thông báo bằng văn bản để Bên cung cấp Thông tin có thể tìm kiếm các mệnh lệnh bảo vệ hoặc các biện pháp thích hợp khác và/hoặc thực hiện việc từ bỏ tuân thủ các quy định của Thỏa thuận này. Trong trường hợp các biện pháp bảo vệ hoặc biện pháp khác không thể đạt được, hoặc Bên cung cấp Thông tin từ bỏ tuân thủ các quy định của Thỏa thuận này, Bên nhận Thông tin hoặc Người đại diện của Bên nhận thông tin sẽ chỉ cung cấp phần Thông tin Mật được yêu cầu hợp pháp. Trong trường hợp không thể thực hiện được một cách hợp lý để Bên nhận Thông tin thông báo cho Bên cung cấp thông tin trước khi cung cấp các thông tin theo yêu cầu hoặc đòi hỏi như đã nêu trên, Bên nhận Thông tin phải, trong phạm vi pháp luật cho phép, thông báo cho Bên cung cấp Thông tin về bất cứ việc công bố thông tin nào đã được thực hiện bởi Bên nhận Thông tin ngay khi có thể thực hiện một cách hợp lý sau đó.
6. Vì tính chất đặc biệt của Thông tin Mật, Bên nhận Thông tin cam kết và đồng ý rằng Bên cung cấp Thông tin có thể phải gánh chịu các thiệt hại không thể khắc phục được trong trường hợp Bên nhận thông tin hoặc bất cứ Người đại diện nào của Bên nhận Thông tin thất bại trong việc tuân thủ bất cứ nghĩa vụ nào của mình trong Thỏa thuận này, rằng các thiệt hại tài chính sẽ không đủ để bồi thường cho Bên cung cấp thông tin cho việc vi phạm này và rằng bên cạnh các biện pháp pháp lý khác, Bên cung cấp Thông tin có thể tìm kiếm các khoản bồi thường theo lẽ công bằng, bao gồm các mệnh lệnh và hành động cụ thể, như là biện pháp khắc phục cho các hành vi vi phạm này.
7. Thỏa thuận này có thể bị chấm dứt theo thỏa thuận giữa hai Bên hoặc vào ngày mà hai Bên ký kết Thỏa thuận về Giao dịch, tùy vào ngày nào sớm hơn. Các nghĩa vụ trong Thỏa thuận này tiếp tục có hiệu lực trong vòng hai (02) năm sau khi Thỏa thuận này chấm dứt.
8. Thỏa thuận này không thể sửa đổi, và không có quy định nào trong Thỏa thuận này bị từ bỏ, mà không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của các Bên.
9. Mỗi Bên tại đây xác nhận rằng Thông tin Mật là và vẫn sẽ là tài sản độc quyền của Bên cung cấp Thông tin. Không bên nào cấp bất cứ Giấy phép, bất cứ quyền sở hữu trí tuệ nào khác, sự miễn trừ hoặc tương tự, cho Bên kia theo Hợp đồng này. Không bên nào tại đây phải chịu bất cứ ràng buộc hoặc nghĩa vụ nào với Bên kia để ký kết một thỏa thuận khác liên quan đến vấn đề này hoặc phát triển, tiếp thị, bán hoặc trao đổi các sản phẩm sử dụng hoặc kết hợp Thông tin Bảo mật.
10. Không bên nào được phép chuyển nhượng hoặc chuyển giao bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ nào, dù là toàn bộ hay một phần, theo Thỏa thuận này mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên kia trong mỗi trường hợp. Bất kỳ việc chuyển nhượng vô ý hoặc có chủ định nào hoặc những việc chuyển giao tương tự bởi các Bên cho Bên thứ ba mà không có sự đồng ý của Bên còn lại sẽ không có hiệu lực và là sự vi phạm đối với Thỏa thuận này.
11. Không Bên nào hoặc Đại diện tương ứng của Bên đó đưa ra bất kỳ tuyên bố hoặc bảo đảm rõ ràng hoặc ngụ ý về tính chính xác, đầy đủ hoặc không xâm phạm của Thông tin Mật và không Bên nào và/hoặc Đại diện của mình sẽ có bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào liên quan đến Thông tin Mật.
12. Thỏa thuận này sẽ được thực hiện và điều chỉnh tuân theo Luật pháp Việt Nam. Trong bất kỳ trường hợp tranh chấp, tranh cãi, đòi bồi thường hoặc mọi sự khác biệt phát sinh giữa các Bên có liên quan đến Thỏa thuận này, bao gồm việc vi phạm, chấm dứt hoặc tính hiệu lực của Thỏa thuận này, hoặc liên quan tới việc xác định bất kỳ vấn đề nào phải xác định khách quan theo Thỏa thuận này (“**Tranh chấp**”), Tranh chấp này được một Bên thông báo với Bên kia (“**Thông báo Tranh chấp**”) bằng văn bản, các Bên sẽ nỗ lực, trong thời hạn ba mươi (30) ngày sau khi nhận thông báo của một (1) Bên gửi tới Bên còn lại về việc tồn tại của Tranh chấp, để giải quyết Tranh chấp này thông qua việc thương lượng giữa quản lý cấp cao của hai Bên. Nếu Tranh chấp không thể giải quyết bằng việc thương lượng trong thời hạn ba mươi (30) ngày, Tranh chấp sẽ được đưa ra giải quyết và xét xử tại Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam (VIAC) bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam ( VCCI) tuân theo Quy tắc Trọng tài của Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam (“Quy tắc VIAC”) đang có hiệu lực, Quy tắc này được xem là phù hợp với điều khoản này. Ba (3) trọng tài sẽ tham gia giải quyết và ngôn ngữ được sử dụng là Tiếng Việt.
13. Thỏa thuận này có thể được ký kết thành một hoặc nhiều bản sao và có thể được gửi bằng file điện tử PDF hoặc fax, tất cả đều được coi là một và cùng là một thỏa thuận và mỗi một bản sao sẽ được coi là bản gốc.

*[Phần cuối trang được để trống có chủ định. Trang ký nằm ở trang sau]*

**DƯỚI SỰ CHỨNG KIẾN,** các Bên đồng ý với các thỏa thuận nêu trên vào ngày được ghi tại phần đầu của Thỏa thuận này.

|  |  |
| --- | --- |
| **Công ty 1**  | **Công ty 2 (đối tác)** |
| **Bởi: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **Bởi:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** |
| **Tên:**  | **Tên:**  |
| **Chức vụ:**  | **Chức vụ:**  |